



LAB-MOVIE

Quan (Khảo) sát thị trường lao động tại các trường đại học Việt Nam

Gói công việc 2

Chuyển giao kiến thức và phương pháp luận phân tích thị trường lao động

Kết quả 2.1

Phát triển tài liệu đào tạo

KHẢO SÁT THỐNG KÊ

"Sự hỗ trợ của Ủy ban Châu Âu trong việc sản xuất ấn phẩm này không bao gồm sự chứng thực các nội dung, mà chỉ phản ánh quan điểm của tác giả, và Ủy ban không chịu trách nhiệm cho bất kỳ việc sử dụng nào từ thông tin có trong đó."

KHẢO SÁT THỐNG KÊ

Những chủ đề sẽ được kiểm tra:

1. Định nghĩa
2. Các bước thực hiện khảo sát thống kê
3. Thiết kế bảng khảo sát thống kê
 - 3.1. Định rõ các mục tiêu nghiên cứu
 - 3.2. Xác định quần thể mục tiêu, các biến quan tâm và các thông tin đã biết về nó
 - 3.3. Phân tích các nguồn lực tài chính, con người, kỹ thuật và vật chất sẵn có
 - 3.4. Xác định thời gian và độ chính xác
 - 3.5. Tìm hoặc xây dựng danh sách
 - 3.6. Xác định loại khảo sát
 - 3.7. Xác định các công cụ khảo sát
 - 3.8. Xác định các kỹ thuật khảo sát

1. Định nghĩa

Khảo sát thống kê là một tập hợp dữ liệu được thực hiện theo một quy trình sản xuất phức tạp nhằm mục đích tạo ra thông tin thống kê là sản phẩm của các mô tả tóm tắt của một hiện tượng chung về mặt số lượng hoặc chất lượng.

Đối tượng quan sát của từng hiện tượng riêng biệt cấu thành hiện tượng chung được gọi là **đơn vị thống kê**.

Hiện tượng chung được nghiên cứu thông qua quan sát hoặc đo lường một hoặc nhiều đặc điểm của các đơn vị thống kê.

Mỗi đặc điểm được gọi là một **thuộc tính hoặc biến thống kê** và miền mà trong đó thuộc tính thay đổi được gọi là **giá trị**.

Tổ hợp của các đơn vị thống kê tạo nên **quần thể**.

2. Các bước thực hiện một bảng khảo sát thống kê

1. Thiết kế
2. Khảo sát thí điểm
3. Tiến hành khảo sát (thu thập dữ liệu, mã hóa và ghi âm thông qua hỗ trợ của máy tính)
4. Xử lý dữ liệu (chỉnh sửa và xử lý dữ liệu thu được)
5. Trình bày và công bố kết quả (soạn thảo báo cáo tổng kết và công bố báo cáo).

3. Thiết kế một bảng khảo sát thống kê

1. Định rõ các mục tiêu nghiên cứu
2. Xác định quần thể mục tiêu, các biến quan tâm và các thông tin đã biết về nó

3. Phân tích các nguồn lực tài chính, con người, kỹ thuật và vật chất sẵn có
4. Xác định thời gian và độ chính xác
5. Tìm hoặc xây dựng danh sách
6. Xác định loại khảo sát
7. Xác định các công cụ khảo sát
8. Xác định các kỹ thuật khảo sát
9. Xác định thiết kế mẫu (Sẽ được thực hiện riêng)
10. Xác định bảng câu hỏi và thực hiện chúng trên các hỗ trợ có tính quyết định (Sẽ được thực hiện riêng)

LƯU Ý: Xác định loại khảo sát (bao gồm cả thiết kế lấy mẫu và lựa chọn các đơn vị) và xác định các kỹ thuật khảo sát cấu thành một **thiết kế khảo sát**.

3.1. Định rõ các mục tiêu nghiên cứu

Trước hết, bạn phải:

- Xác định chính xác thông tin cần tìm kiếm, phân biệt chính xác những gì quan tâm với những gì không phải, lưu ý rằng phạm vi của các chủ đề bao quát càng rộng, độ phức tạp được xử lý ở mức khái niệm và hoạt động sẽ càng lớn.
- Mô tả chính xác địa điểm và khoảng thời gian mục tiêu của cuộc điều tra

Do đó sẽ cần thiết để quyết định các mục tiêu nghiên cứu

- **Nghiên cứu mô tả/ nghiên cứu khám phá** (mối quan tâm của nhà nghiên cứu chỉ giới hạn ở việc mô tả hiện tượng mà không đưa ra và xác minh các giả thuyết về những gì đã được quan sát)
- **Nghiên cứu khám phá/nghiên cứu phân tích** (mối quan tâm của nhà nghiên cứu không chỉ giới hạn ở việc mô tả hiện tượng mà còn tìm kiếm các mối quan hệ có thể giữa các biến).

Ngoài ra, cần phải quyết định loại nghiên cứu nào phù hợp nhất cho mục tiêu nghiên cứu:

- **Nghiên cứu theo chiều ngang** (chúng là những nghiên cứu dựa trên một phép đo duy nhất theo thời gian, mục đích là để phát hiện những đặc điểm mà quần thể mục tiêu sở hữu trong một thời điểm tức thì hoặc một khoảng thời gian – ví dụ như chụp ảnh một quần thể trong một thời điểm nhất định hoặc trong một khoảng thời gian nhất định)
- **Nghiên cứu lặp lại** (đây thường là những nghiên cứu theo chiều ngang được lặp đi lặp lại định kỳ theo thời gian)
- **Nghiên cứu theo chiều dọc** (đây là những nghiên cứu tập trung vào một quần thể trong suốt thời gian để xem những thay đổi của chúng xảy ra theo thời gian)

3.2. Xác định quần thể mục tiêu, các biến quan tâm và thông tin đã biết về chúng

3.2.1. Quần thể mục tiêu

Quần thể mục tiêu (hoặc tham chiếu) là tập hợp các đơn vị thống kê mà kết quả khảo sát sẽ đề cập đến. Do đó, nó là quần thể tham chiếu mà chúng ta muốn thu thập thông tin.

Quần thể thống kê là quần thể có tham chiếu mà chúng ta thực hiện khảo sát một cách hiệu quả, vì chúng ta có một danh sách các đơn vị (phần tử) tạo nên nó. Do đó, nó là tập hợp các đơn vị cần phân tích.

Quần thể mục tiêu và quần thể thống kê nên trùng khớp, nhưng trong thực tế, điều này không phải lúc nào cũng có thể. Quần thể thống kê nên càng gần quần thể mục tiêu càng tốt.

Quần thể cần được xác định:

- Trong nội dung
- Trong thời gian
- Trong không gian

Các điều kiện hợp lệ (các đặc điểm xác định sự bao gồm hoặc loại trừ của các đơn vị thống kê trong quần thể) phải được chỉ định.

3.2.2. Các biến quan tâm

Các biến là các đặc điểm cơ bản, đề cập đến các đơn vị thống kê, do đó cũng là các đặc điểm của quần thể thống kê.

Các giá trị (tập hợp các phản hồi), thay vào đó, là kết quả có thể có của một phép đo, tức là các cách thức mà một biến có thể thay đổi.

Phân loại các biến là tập hợp các phản hồi mà một biến có (ở mức độ chi tiết tối đa)

Việc xác định các biến số phải được tiến hành thông qua việc xác định và sàng lọc hiện tượng quan tâm trong các thành phần của nó, cho đến khi các khía cạnh nổi bật được xác định.

LƯU Ý: Các biến và phân loại của chúng sẽ được trình bày tách riêng sâu hơn ở phần xử lý dữ liệu

3.2.3. Nhận dạng thông tin đã biết về quần thể

Tiếp thu kiến thức hiện có về chủ đề để xác định rõ hơn mục tiêu của cuộc khảo sát và phát triển phương pháp luận phù hợp nhất.

Các kênh thông tin mà từ đó thông tin có thể thu được có thể được chia thành năm nguồn:

1. Kinh nghiệm nghiên cứu thu được cả quốc gia và quốc tế
2. Các tài liệu thư mục
3. Các tài liệu thống kê (nguồn chính thức)
4. khảo sát người dùng và / hoặc các chuyên gia trong lĩnh vực (phỏng vấn với những người có ảnh hưởng – dẫn dắt dư luận)
5. Các khảo sát tương tự trước đó

3.3. Phân tích các nguồn lực tài chính, con người, kỹ thuật và vật chất sẵn có

Ở bước này, sự nhận biết cần phải được đưa ra để hiểu được tính khả dụng của:

- Các nguồn tài chính (số tiền có sẵn dùng cho khảo sát)
- Nguồn lực con người (nghiên cứu viên, chuyên gia máy tính, kỹ thuật viên chuyên ngành, người phỏng vấn, nhân viên nghe điện thoại,...)
- Các nguồn lực kỹ thuật và vật chất (phần mềm, máy tính, máy in, fax, điện thoại, kết nối internet...)

LƯU Ý: Đây là ba khía cạnh ảnh hưởng lớn tới các lựa chọn tiếp theo

3.4. Xác định thời gian và độ chính xác

Liên quan tới thời gian của cuộc khảo sát, cần phải tính đến tính kịp thời cần thiết để đạt được kết quả.

Tính kịp thời có thể được tạo ra bởi cả tính cấp thiết của thông tin và tốc độ mà hiện tượng quan sát được tiến triển theo thời gian.

Thời gian và chi phí ngoài việc ảnh hưởng lẫn nhau còn ảnh hưởng mạnh tới chất lượng thông tin được tạo ra.

Độ chính xác của một khảo sát được xác định bởi sai số không lấy mẫu

Sai số không do lấy mẫu (độ chính xác) phụ thuộc vào một vài yếu tố được xác định trong giai đoạn thiết kế. Đặc biệt, nó phụ thuộc vào chất lượng của danh sách, các công cụ và kỹ thuật phát hiện sẽ được áp dụng, nhưng nó cũng phụ thuộc vào các kỹ thuật xử lý dữ liệu được sử dụng và kích thước mẫu.

Trong thực tế, sai số không do lấy mẫu tỷ lệ thuận trực tiếp với kích thước mẫu và bị ảnh hưởng tích cực bởi mức độ phức tạp của cuộc khảo sát.

Các cuộc điều tra chính xác đòi hỏi phải áp dụng các công cụ và kỹ thuật có thể tốn kém cả về thời gian và nguồn lực tài chính, nhân lực, kỹ thuật và vật chất cần thiết

LƯU Ý: Sai số không do lấy mẫu được xác định bởi:

- Phạm vi sai số (phụ thuộc vào chất lượng danh sách).
- Tổng số lỗi không phản hồi (phụ thuộc vào việc các đơn vị thống kê có tham gia trong khảo sát hay không)
- Phần lỗi không trả lời (tùy thuộc vào việc tất cả các câu hỏi có được trả lời hay không)
- Lỗi đo lường (phụ thuộc vào công cụ được sử dụng để phát hiện/đo lường thông tin/các biến).
- Lỗi xử lý (phụ thuộc vào việc xử lý dữ liệu và các kỹ thuật xử lý).

3.5. Tìm kiếm hoặc xây dựng danh sách

Ở bước này cần thiết phải tìm hoặc tạo ra danh sách tất cả các đơn vị (phần tử) thống kê tạo nên quần thể thống kê.

Danh sách này có thể được mua (ví dụ: danh sách các công ty có thể được mua thông qua phòng thương mại) hoặc được tạo ra bằng cách tham khảo các cổng thông tin cụ thể (ví dụ: trong trường hợp của các công ty, bằng cách tham khảo các cổng thông tin của hiệp hội thương mại và các cổng thông tin cụ thể thu thập danh sách các công ty).

Danh sách phải chứa đựng các thông tin nhận dạng của các đơn vị riêng lẻ và các kênh liên hệ có thể.

LƯU Ý: Xây dựng danh sách có thể là công việc lâu dài và tốn nhiều công sức.

3.6. Xác định loại khảo sát

Ở bước này, cần xác định loại khảo sát nào là phù hợp nhất để thu thập thông tin và đưa ra các số liệu thống kê liên quan.

Bước đầu tiên là quyết định xem nên thực hiện với:

- **Khảo sát trực tiếp** (thông tin được thu thập bằng cách liên hệ trực tiếp với các đơn vị riêng lẻ tạo nên quần thể)
- **Khảo sát gián tiếp** (thông tin được thu thập thông qua dữ liệu hành chính hoặc dữ liệu từ các nguồn chính thức)

3.6.1. Khảo sát trực tiếp

Ưu điểm:

- Phù hợp giữa mục tiêu của cuộc khảo sát và thông tin thu thập được.
- Có cơ hội liên hệ được với người trả lời.
- Tỷ lệ không phản hồi thấp (thuyết phục hợp tác).
- Có cơ hội đưa ra sự giải thích.

Nhược điểm

- Chi phí khảo sát lớn hơn.
- Giảm thời gian.
- Lỗi / Xáo trộn thống kê lớn hơn.
- Lỗi phát hiện cao hơn.
- Cần cho một tổ chức rộng rãi trong lãnh thổ
- Rủi ro điều phối cao hơn.

3.6.2. Khảo sát gián tiếp

Ưu điểm:

- Giảm chi phí phát hiện
- Giảm gánh nặng thống kê.

Nhược điểm:

- Quần thể mà thông tin đề cập đến có thể không trùng với quần thể của dữ liệu hành chính thu thập được (sai số phạm vi)
- Các khái niệm, định nghĩa và phân loại được sử dụng trong dữ liệu hành chính thu thập được có thể không trùng với các tham số này trong nghiên cứu thống kê.
- Chất lượng mà thông tin thu thập được trong dữ liệu hành chính thu thập được có thể không đủ cho các mục tiêu nghiên cứu.
- Sự sẵn có của dữ liệu để kịp thời cho nhu cầu thông tin thống kê không phải lúc nào cũng được đảm bảo.

Nếu chọn điều tra trực tiếp, bạn sẽ phải quyết định tiến hành theo một trong những cách sau:

- **Tổng điều tra** (điều tra tất cả các đơn vị quần thể).
- **Khảo sát mẫu** (điều tra được thực hiện trong một tập hợp con của các đơn vị quần thể, được lựa chọn làm đại diện cho toàn bộ quần thể).

3.6.3. Tổng điều tra

Ưu điểm:

- Cung cấp sự đo lường thực tế về quần thể (không bị ảnh hưởng bởi lỗi mẫu)
- Thông tin thu thập được có thể được sử dụng làm cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo

- Nó cung cấp cơ sở cho việc lựa lấy mẫu
- Thông tin có thể được liên kết với dữ liệu của các nguồn khác (đặc biệt là dữ liệu hành chính).
- Phân tích chi tiết cao.

Nhược điểm:

- Rất phức tạp theo quan điểm tổ chức
- Phát hành thông tin mất thời gian rất dài
- Chi phí cao cả về nguồn lực.
- Các lỗi không do lấy mẫu là đáng kể.

Một cuộc tổng điều tra nên được thực hiện nếu quần thể mục tiêu bao gồm một vài đơn vị (ví dụ khảo sát các khu công nghiệp trong một vùng nhất định).

Từ quan điểm lý thuyết thuần túy, một cuộc tổng điều tra có thể có được những ước tính hoàn hảo của những gì cần quan tâm. Tuy nhiên, trong thực tế, có thể dễ dàng nhận thấy điều này thực tế là không thể. Các vấn đề rất khác nhau, đặc biệt là do chi phí tài chính và thời gian và liên quan đến chất lượng của dữ liệu thu thập được (thường thấp hơn so với dữ liệu được thu thập thông qua một cuộc điều tra mẫu).

3.6.4. Khảo sát mẫu

Ưu điểm:

- Nội dung phong phú và sâu sắc.
- Tốc độ thực hiện và tính kịp thời của kết quả.
- Phát hiện chính xác hơn (lỗi do không lấy mẫu).
- Thiết kế linh hoạt.
- Chi phí thấp hơn.
- Người trả lời tham gia ít hơn.
- Cần thiết khi các đơn vị mẫu được định sẵn để bị hỏng (ví dụ: tuổi thọ của đèn)
- Có thể thực hiện ở các nước đang phát triển

Nhược điểm:

- Không thích hợp để phân tích chi tiết, ước tính không đáng kể cho các tập hợp nhỏ hơn.
- Vùng bao phủ thường không đầy đủ.
- Thường không được coi là hợp lệ cho các mục tiêu ra quyết định của người hoạch định chính sách.
- Xâm hại người phỏng vấn.
- Sai số mẫu (độ chính xác).

Bằng cách giảm gánh nặng của cuộc khảo sát về thời gian, nguồn nhân lực và tài chính, cuộc khảo sát mẫu cho phép quan tâm nhiều hơn đến chất lượng của dữ liệu thu thập được (độ chính xác).

Mặt khác, đó là cách để xem xét sự mở rộng (suy luận) của các kết quả thu được có liên quan trực tiếp đến mẫu, và "chỉ" quy nạp (trong trường hợp mẫu xác suất-mẫu ngẫu nhiên) liên quan đến tập hợp quan tâm.

3.7. Xác định các công cụ khảo sát

Ở bước này, cần thiết để quyết định dùng công cụ nào để thu thập thông tin:

- Phỏng vấn các nhân chứng đặc quyền (các chuyên gia trong lĩnh vực cụ thể).
- Bảng câu hỏi.

Phỏng vấn các nhân chứng đặc quyền

- **Các nhân chứng đặc quyền** là những người được công nhận là có kiến thức và/hoặc năng lực cụ thể về chủ đề mục tiêu và khả năng riêng giải thích thực tế đang diễn ra.
- Họ được phỏng vấn bằng các kỹ thuật phức tạp để thấy được những quan điểm của họ để sau đó chúng sẽ được phân tích bởi các nhà nghiên cứu có kinh nghiệm.
- Kết quả là một đại diện lượng định tính, và đôi khi thậm chí định lượng, của hiện tượng.

LƯU Ý: công cụ khảo sát này sẽ được phân tích kỹ tách biệt riêng.

3.8. Xác định các kỹ thuật khảo sát

Ở bước này (đã quyết định thu thập thông tin thông qua bảng câu hỏi), cần quyết định cách thức liên hệ với các đơn vị thống kê và cách thức thu thập thông tin. Việc lựa chọn kỹ thuật khảo sát là một khía cạnh cơ bản của việc lập kế hoạch và do đó việc thực hiện khảo sát có mối liên hệ chặt chẽ, ví dụ, với việc đào tạo nhân lực được sử dụng trên thực địa, chi phí và thời gian dự kiến.

Trước hết, cần phải xác định xem có nên tiến hành:

- Bảng hỏi được điền bởi người trả lời.
- Bảng hỏi được điền bởi người phỏng vấn.

3.8.1. Vai trò của người phỏng vấn

- Trong việc quản lý bảng câu hỏi, người phỏng vấn đưa ra điều kiện kết quả của cuộc khảo sát bằng cách tương tác với người được phỏng vấn bằng sự hiện diện trực tiếp của họ (mặt đối mặt) và, có thể ở mức độ thấp hơn, bằng cách thực hiện cuộc phỏng vấn (qua điện thoại).
- Người phỏng vấn phải thận trọng nhưng đồng thời cũng có được tất cả thông tin họ cần một cách đáng tin cậy.
- Người phỏng vấn phải có khả năng giải thích rõ ràng cho người được hỏi và khiến họ trả lời một cách chính xác và trung thực nhất có thể (không vội vàng trả lời, v.v.).
- Người phỏng vấn phải là chuyên gia và họ phải được đào tạo đặc biệt về các chủ đề cụ thể của cuộc khảo sát mà họ phải tham gia

3.8.2. Bảng hỏi được điền bởi người trả lời

Trong trường hợp bảng hỏi được điền bởi người trả lời, các kỹ thuật khảo sát là:

- Giao tận tay.
- Gửi thư.
- E-mail/Web (CAWI).

Bản câu hỏi được gửi bằng tay hoặc được gửi bằng thư, fax hoặc e-mail cho người trả lời để trả lời câu hỏi một cách độc lập.

Bảng câu hỏi đã hoàn thành được gửi lại bằng tay hoặc bằng thư, fax hoặc e-mail

Việc gửi, điền và trả lại bảng câu hỏi có thể được thực hiện với sự trợ giúp của máy tính và internet (e-mail) trong trường hợp dùng khảo sát bằng CAWI (Phỏng vấn qua web với trợ giúp của máy tính).

Các ưu điểm chính của việc gửi khảo sát giao tận tay, gửi thư, gửi qua web

- Chi phí thấp (không phải thuê hoặc đào tạo nhân viên để thực hiện phỏng vấn) đặc biệt là qua e-mail / web.
- Quy mô tổ chức nhỏ hơn
- Bảng hỏi thường dài do nó có nhiều thông tin hướng dẫn về cách điền.
- Rủi ro biến đổi thấp, sự vắng mặt của người phỏng vấn giúp loại bỏ những sự không chính xác có thể xảy ra do người phỏng vấn (quần áo, giọng nói, giới tính là tất cả các yếu tố có thể ảnh hưởng đến người được phỏng vấn).
- Thích hợp để đặt câu hỏi về các chủ đề nhạy cảm (do không có người phỏng vấn)
- Người trả lời có cơ hội tham khảo bất cứ tài liệu nào (ví dụ: sơ đồ tổ chức) một cách bình tĩnh trước khi trả lời câu hỏi.
- Có thể tiếp cận mọi nơi qua đường bưu điện với chi phí như nhau (cũng có thể tiếp cận những người không có điện thoại hoặc internet và không phải trả tiền đi lại cho người phỏng vấn).
- Với CAWI, việc nhập dữ liệu cũng diễn ra cùng thời điểm với việc thu thập dữ liệu.

Các nhược điểm chính của việc gửi khảo sát giao tận tay, gửi thư, gửi qua web

- Thời gian dài và không chắc chắn cho việc thu thập câu trả lời.
- Không thể xác định chắc chắn người trả lời (bảng câu hỏi có thể do người khác điền hoặc người trả lời có thể nhờ ai đó gợi ý câu trả lời).
- Tự lựa chọn người trả lời một cách chắc chắn (chỉ những người có động cơ cụ thể trả lời). Trên thực tế không phải tất cả mọi người đều trả lời dẫn đến vấn đề cần biết là ai trả lời và ai không và đặc điểm (khác nhau) của hai nhóm là gì. Điều quan trọng là phân biệt được những người không trả lời và địa chỉ sai (người không liên lạc được).
- Chỉ một số nhỏ phần trăm người được hỏi trả lời (thông thường khoảng 20/30%). Để khắc phục ít nhất một phần của vấn đề này, bạn có thể gửi một hoặc hai bức thư / e-mail hoặc thực hiện một hoặc nhiều cuộc gọi nhắc nhở, nhắc lại tầm quan trọng và mục tiêu của nghiên cứu. Đồng thời bạn có thể gửi lại bảng câu hỏi.
- Hành vi phi ngôn ngữ (thái độ) không thể được quan sát và do đó không thể phát hiện mức độ quan tâm của người trả lời.

- Việc giúp người trả lời hiểu câu hỏi và điền vào bảng câu hỏi sẽ khó hơn (do đó đồ họa của bảng câu hỏi là quan trọng).
- Không thể kiểm tra xem thứ tự của các câu hỏi có được tuân theo không.
- Nhiều câu hỏi có thể vẫn chưa được trả lời.
- Ngày hoàn thành không chắc chắn.
- Bằng cách gửi e-mail/web thì không thể tới những người không có e-mail (tuy nhiên, thông tin này có thể khó tìm trong một số trường hợp, không có danh bạ điện thoại tương đương). Những người không có e-mail hoặc những người bị loại khỏi danh sách thường có những đặc điểm đặc biệt.

3.8.3. Bảng hỏi được điền bởi người phỏng vấn

Trong trường hợp bảng hỏi được điền bởi người phỏng vấn, các kỹ thuật khảo sát là:

- Gặp mặt trực tiếp (CAPI).
- Gọi điện thoại (CATI).

Gặp mặt trực tiếp

Cuộc phỏng vấn được thực hiện trực tiếp bởi một người phỏng vấn đọc các câu hỏi và các phương án trả lời theo thứ tự chính xác và cùng ngôn ngữ của bảng câu hỏi.

Cuộc phỏng vấn có thể diễn ra với sự giúp đỡ của máy tính, trong trường hợp dùng kỹ thuật khảo sát CAPI (Phỏng vấn cá nhân có sự trợ giúp của máy tính).

Những ưu điểm chính của phỏng vấn gặp mặt trực tiếp

- Cơ hội lớn để tiếp xúc và thuyết phục người trả lời hợp tác.
- Tạo điều kiện thuận lợi đáng kể cho việc xác định người trả lời
- Tăng tương tác giữa người phỏng vấn và người trả lời (có thể giải thích ý nghĩa của các câu hỏi và cách trả lời chính xác, do đó có thể đưa ra những câu hỏi phức tạp hơn).
- Tạo điều kiện cho các cuộc phỏng vấn dài.
- Cho phép sử dụng các hỗ trợ đồ họa với "thẻ".
- Nếu cuộc phỏng vấn dùng CAPI, việc nhập dữ liệu được thực hiện cùng lúc với việc thu thập dữ liệu.

Các nhược điểm chính của phỏng vấn gặp mặt trực tiếp

- Chi phí rất đắt, đặc biệt nếu địa điểm cần khảo sát ở xa hoặc các ranh giới khu vực của nghiên cứu rất rộng.
- Tốn nhiều thời gian.
- Yêu cầu một tổ chức chi tiết trên lãnh thổ. It requires a detailed organization on the territory.
- Khó kiểm soát công việc của nhân viên.
- Có nguy cơ ảnh hưởng tới các câu trả lời. Cách người phỏng vấn thực hiện phỏng vấn là đặc biệt quan trọng. Một người phỏng vấn giỏi là người phải hỏi những câu hỏi chính xác được xác định trong bảng câu hỏi và theo một thứ tự đã được thiết lập; anh ấy / cô ấy không được giải

thích rõ về ý nghĩa của những câu hỏi có thể làm thay đổi ý nghĩa của chúng, anh ấy/cô ấy không được cố gắng đoán trước câu trả lời hoặc bình luận về nó; anh ấy / cô ấy không được tạo ấn tượng rằng đây là một kỳ thi và có các câu trả lời đúng hoặc sai.

- Khó khăn có thể xảy ra khi tìm người trả lời bằng câu hỏi. Trong một số trường hợp, bạn có thể bị buộc phải làm việc vào những giờ không theo quy định (chẳng hạn như buổi tối muộn hoặc vào buổi sáng sớm). Trong các trường hợp khác, trong khi đã tìm thấy người đó, nhưng có thể khó được mời vào nhà (ví dụ: người cao tuổi ở một mình).

Gọi điện thoại

Cuộc phỏng vấn được tiến hành qua điện thoại bởi người phỏng vấn bằng cách đọc câu hỏi và các phương án trả lời theo một thứ tự chính xác và cùng ngôn ngữ được sử dụng trong bảng câu hỏi. Người phỏng vấn có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính trong trường hợp sử dụng công cụ khảo sát CATI (Phỏng vấn bằng điện thoại có sự trợ giúp của máy tính).

Những ưu điểm chính của phỏng vấn qua điện thoại

- Chi phí rẻ hơn rất nhiều so với phỏng vấn trực tiếp. Các đơn vị thống kê có thể trải rộng trên một khu vực rộng lớn. Chi phí thấp hơn làm cho nó dễ dàng theo sát người trả lời trong một vài lần. Chi phí đào tạo cho người phỏng vấn thấp hơn.
- Thời gian thu thập dữ liệu rất ngắn. Ngoài ra, nếu cuộc phỏng vấn dùng CATI, dữ liệu thu thập được tiến hành đồng thời với việc nhập dữ liệu.
- Không cần tổ chức trên lãnh thổ. No organisation on the territory is needed.
- Khả năng dễ dàng kiểm soát công việc của người phỏng vấn.
- Vẫn có thể liên lạc với những người không ở nhà trong những giờ vàng.
- Nguy cơ sai lệch thấp trong các câu trả lời do không có tác động do ngoại hình, nét mặt và cử chỉ của người phỏng vấn.
- Cơ hội lớn hơn để đặt các câu hỏi về các vấn đề nhạy cảm.

Những nhược điểm chính của phỏng vấn qua điện thoại

- Không thể tiếp cận được những người không nằm trong danh bạ. Những người không có điện thoại hoặc những người bị loại khỏi danh sách thường có đặc điểm đặc biệt. Ngoài ra, không nên đánh giá thấp nhiều số điện thoại di động không có danh bạ. Những kỹ thuật thu thập số điện thoại ngẫu nhiên có thể khắc phục được vấn đề này.
- Việc xác định người trả lời là không chắc chắn.
- Khó hơn nữa là thuyết phục người trả lời hợp tác.
- Khó hơn nữa là giải thích ý nghĩa của các câu hỏi và làm sao để trả lời chúng cho đúng.
- Rất khó để thực hiện các cuộc phỏng vấn dài.
- Các tùy chọn của câu trả lời đóng không được quá nhiều, nếu không chúng có thể bị quên.
- Sự phát triển của tiếp thị qua điện thoại có thể dẫn đến niềm tin rằng mục đích của cuộc phỏng vấn là để bán một số sản phẩm hoặc dịch vụ.
- Không có cơ hội sử dụng các hỗ trợ về hình ảnh, thẻ tag.

- Hành vi phi ngôn ngữ (thái độ) không thể được quan sát và do đó không thể phát hiện mức độ quan tâm của người trả lời.

3.8.4. Các kỹ thuật hỗn hợp

Chúng được sử dụng khi một kỹ thuật khảo sát riêng lẻ không thực hiện được tốt trong tất cả các tình huống thực tế (ví dụ: Gọi điện thoại hoặc khảo sát qua web + gặp mặt trực tiếp cho những người sử dụng điện thoại hoặc internet).